



Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
06-05-2021 10:22:52 +07:00

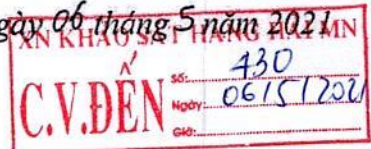
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 /TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 06 tháng 5 năm 2021

THÔNG BÁO HÀNG HẢI



Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước Bến phao neo tàu trên sông
Soài Rạp thuộc Dự án Tổng kho dầu khí Soài Rạp - NamSongHau Petro.

HCM - 37 - 2021

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Soài Rạp.

Căn cứ Đơn đề nghị số 01.2604/ĐĐN/NSH-2021 ngày 26/4/2021 của Công ty CP Thương mại đầu tư dầu khí Nam Sông Hậu về việc công bố thông báo hàng hải phạm vi độ sâu khu nước trước Bến phao neo tàu trên sông Soài Rạp thuộc Dự án Tổng kho dầu khí Soài Rạp - NamSongHau Petro, kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu BP.NSH_2104 tỷ lệ 1/1.000, sơ đồ rà quét chướng ngại vật ký hiệu RQ BP.NSH_2104 tỷ lệ 1/1.000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 04 năm 2021 và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

1. Trong phạm vi khảo sát Khu nước neo đậu tàu được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
KN2	10°25'51,8" N	106°46'38,8" E	10°25'48,1" N	106°46'45,3" E
KN3	10°25'50,1" N	106°46'36,9" E	10°25'46,4" N	106°46'43,3" E
KN4	10°25'56,4" N	106°46'31,2" E	10°25'52,7" N	106°46'37,6" E
KN5	10°25'58,1" N	106°46'33,1" E	10°25'54,5" N	106°46'39,6" E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt 9,5 m trở lên.

2. Trong phạm vi khảo sát Khu nước ra luồng được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)
KN1	10°25'54,9" N	106°46'54,1" E	10°25'51,3" N	106°47'00,5" E
KN2	10°25'51,8" N	106°46'38,8" E	10°25'48,1" N	106°46'45,3" E
KN5	10°25'58,1" N	106°46'33,1" E	10°25'54,5" N	106°46'39,6" E
KN6	10°26'00,9" N	106°46'34,1" E	10°25'57,2" N	106°46'40,5" E
KN7	10°26'08,1" N	106°46'42,2" E	10°26'04,4" N	106°46'48,7" E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 8,2 m trở lên.

3. Trong phạm vi khảo sát khu nước Vũng quay tàu có đường kính 350 mét, tâm vũng quay là điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)
O _{VQ}	10°25'58,5" N	106°46'40,0" E	10°25'54,9" N	106°46'46,5" E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 8,2 m trở lên.

4. Trong phạm vi khảo sát, rà quét chương ngại vật các khu nước được giới hạn bởi các điểm có tọa độ nêu trên không phát hiện chương ngại vật nguy hiểm.

Đề biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty CP Thương mại đầu tư dầu khí Nam Sông Hậu ⁽¹⁾./. *07/04/2021*

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. HCM;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT & QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Lộc}

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



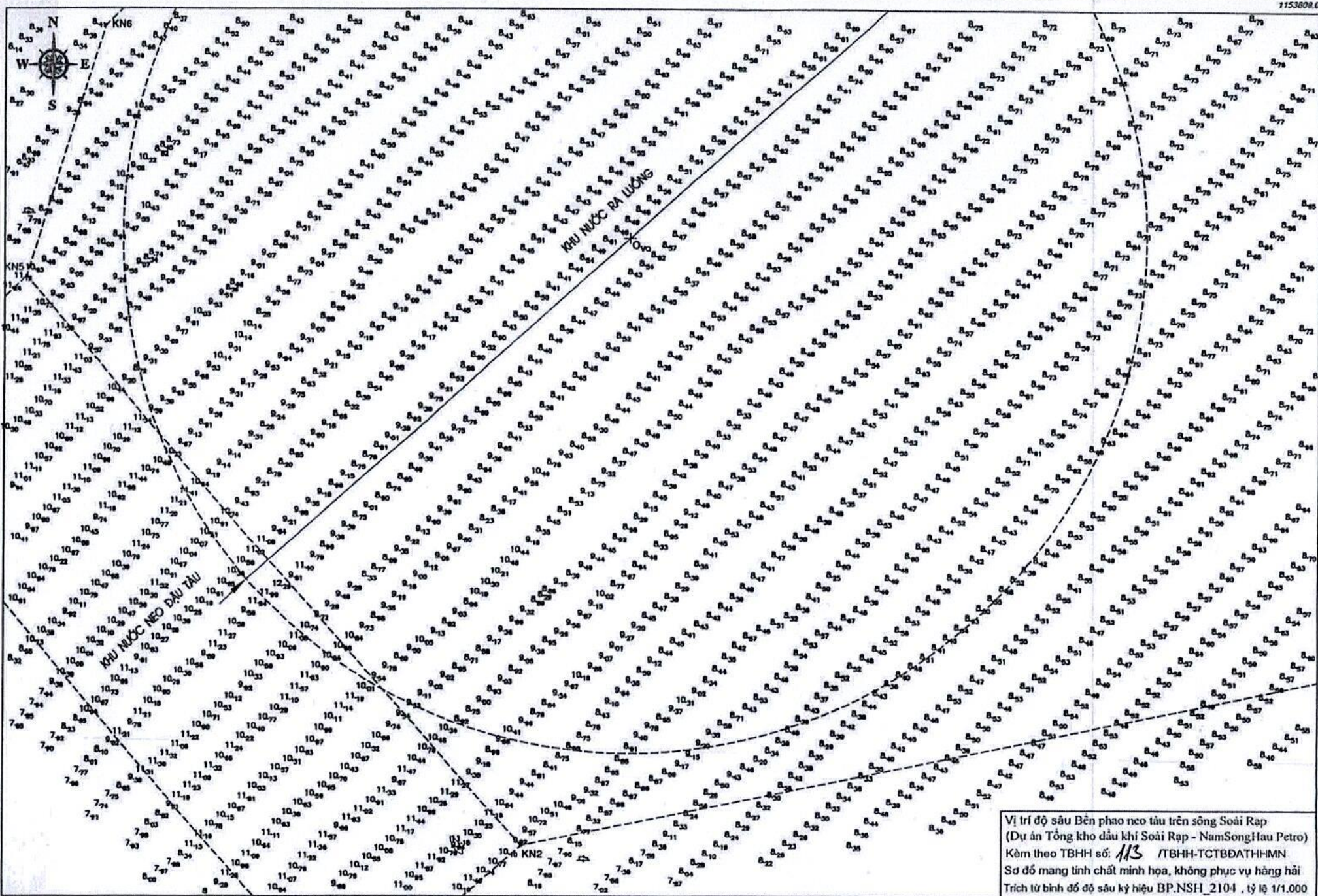
Trần Đức Thi

350
T
CÔNG
ANTOÀN
MI
VGTÀU

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 10 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 11 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 22 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 23 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 24 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 25 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 26 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 27 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc Phòng
- 28 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I
- 29 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 30 Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng
- 31 Sở GTVT Tp. Hồ Chí Minh
- 32 Sở NN&PTNT Tp. Hồ Chí Minh
- 33 Công ty TNHH Hàng hải Sao Mai
- 34 Cty CP TMĐT Dầu khí Nam sông Hậu

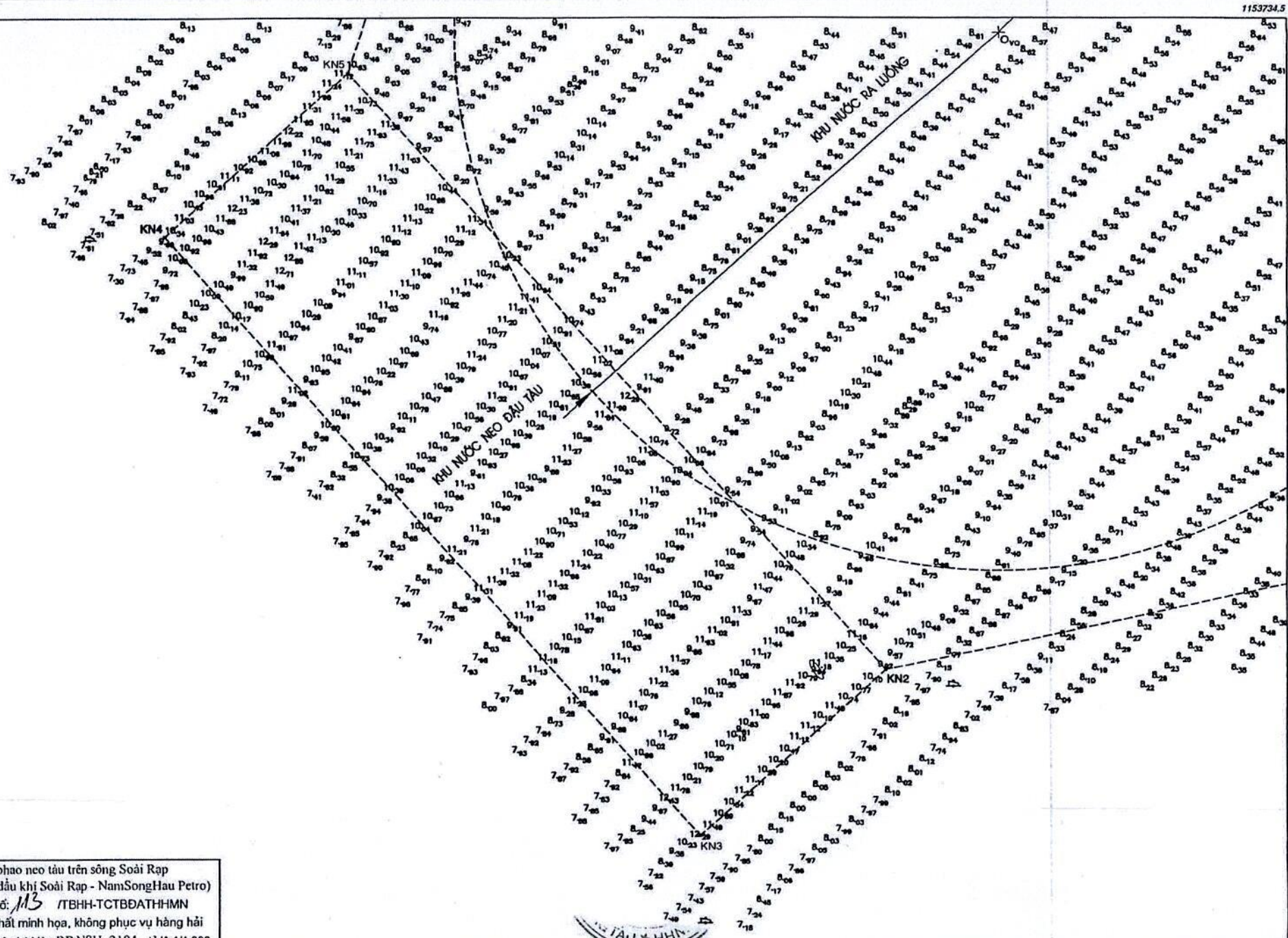
(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP,



Vị trí độ sâu Bến phao neo tàu trên sông Soai Rap
(Dự án Tổng kho dầu khí Soai Rap - NamSongHau Petro)
Kèm theo TBHH số: 113 /TBHH-TCTĐĐATHHNM
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ thuật BP.NSH_2104, tỷ lệ 1/1.000

Kinh tuyến trục 106 độ, mũi chiều 3 độ

1153808.0



Vị trí độ sâu Bến phao neo tàu trên sông Soài Ráp
(Dự án Tổng kho dầu khí Soài Ráp - NamSongHau Petro)
Kèm theo TBHH số: *MS* /TBHH-TCTBĐATHMN
Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu BP.NSH_2104, tỷ lệ 1/1.000

Kinh tuyến trực 106 độ, mũi chiều 3 độ